

DANH SÁCH
GIAO BIÊN, CHẾ VIÊN CHỨC HƯỞNG LƯƠNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023
(Ban hành kèm theo Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	Biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập						Ghi chú
		Tổng cộng	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	Sự nghiệp y tế	Sự nghiệp văn hóa	Sự nghiệp khác	Bổ sung biên chế giáo viên	
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+ (6)+(7)+(8)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
	Tổng số	17,011	14,666	1,398	374	506	67	
I	Cấp tỉnh	4,251	2,195	1,398	247	411		
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	1,965	1,965					
2	Sở Y tế	1,429	31	1,398				
3	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	196				196		
4	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	141			138	3		
5	Sở Khoa học và Công nghệ	26				26		
6	Sở Tư pháp	21				21		
7	Sở Tài nguyên và Môi trường	15				15		
8	Sở Giao thông vận tải	9				9		
9	Sở Công Thương	17				17		
10	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	214	199			15		
11	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	14				14		
12	Sở Nội vụ	10				10		
13	Sở Thông tin và Truyền thông	20				20		
14	Ban Quản lý Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát	48				48		

15	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	90			90			
16	Ban Quản lý các khu Di tích lịch sử Cách mạng miền Nam	23			19	4		
17	Trung tâm Học tập, sinh hoạt thanh thiếu nhi	13				13		
II	Cấp huyện	12,760	12,471		127	95	67	
1	Huyện Bến Cầu	918	894		13	9	2	
2	Huyện Châu Thành	1,745	1,709		14	9	13	
3	Huyện Dương Minh Châu	1,322	1,297		14	9	2	
4	Huyện Gò Dầu	1,448	1,406		16	15	11	
5	Thị xã Hòa Thành	1,462	1,428		14	15	5	
6	Huyện Tân Biên	1,234	1,201		14	9	10	
7	Huyện Tân Châu	1,556	1,526		14	9	7	
8	Thành phố Tây Ninh	1,509	1,479		14	10	6	
9	Thị xã Trảng Bàng	1,566	1,531		14	10	11	